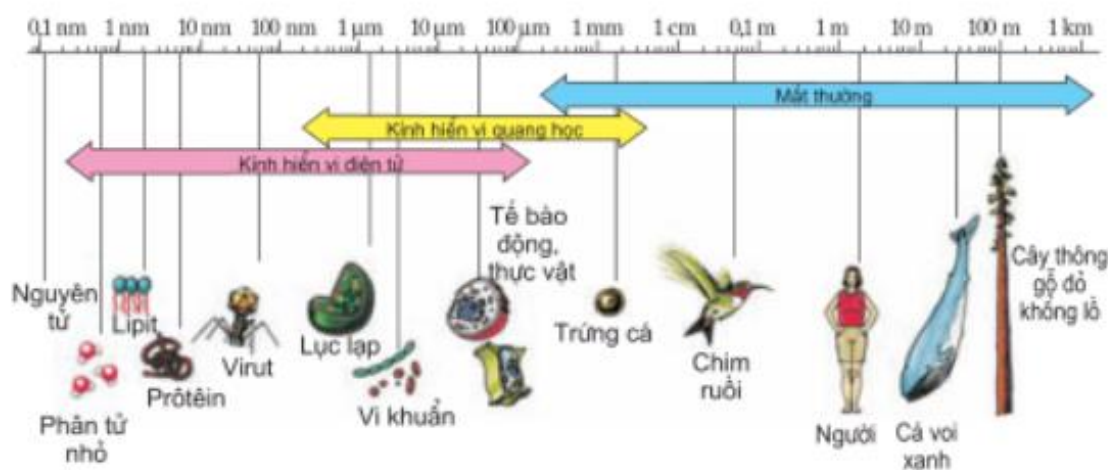


CHỦ ĐỀ: CẤU TRÚC TẾ BÀO**PHẦN 1: TẾ BÀO NHÂN SƠ****MỤC TIÊU**

- Nhận thấy được tế bào là đơn vị cơ bản cấu tạo nên mọi cơ thể sinh vật.
- Nhận biết được các đặc điểm chung của tế bào nhân sơ.
- Phân tích được sự hợp lý giữa cấu tạo và chức năng của các cấu trúc cấu tạo nên tế bào nhân sơ.
- Hình thành năng lực tự học và tìm hiểu thế giới sống.

Hoạt động 1. Tìm hiểu về học thuyết tế bào

♦ Nghiên cứu SGK Sinh học 10/ tr.31 và quan sát hình 7.1, hãy trả lời các câu hỏi sau:



Hình 7.1. Độ lớn các bậc cấu trúc của thế giới sống

- Thế nào là sinh vật đơn bào?

.....

- Thế nào là sinh vật đa bào?

.....

- Nội dung của học thuyết tế bào là gì?

.....

.....

.....

- Vì sao nói tế bào là đơn vị cơ bản cấu tạo nên mọi cơ thể sinh vật?

.....

.....

- Một tế bào gồm các thành phần chính gì?

Hoạt động 2. Tìm hiểu đặc điểm chung của tế bào nhân sơ

❖ Nghiên cứu SGK Sinh học 10, phần I/ tr.31, quan sát hình 7.1, 7.2, 8.1 và điền vào hoàn thành các cho đầy đủ các đặc điểm của tế bào nhân sơ:

- **Tế bào nhân sơ có đặc điểm:**

- Chưa có (1)
- Tế bào chất không có (2)
- Không có các bào quan (3)
- Độ lớn tế bào khoảng (4)

❖ Nghiên cứu SGK Sinh học 10, phần I/ tr.31, quan sát hình 7.1, tính tỉ lệ S/V của các khối hộp ở hình sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

Diện tích bề mặt gia tăng
trong khi thể tích vẫn không đổi

Tổng diện tích bề mặt (S)	6	150	750
Thể tích (V)	1	125	125
Tỉ lệ S / V	(5)	(6)	(7)

Copyright © 2006 Pearson Education, Inc., publishing as Pearson Benjamin Cummings.

- Tỉ lệ S/V và quá trình trao đổi chất có liên hệ gì?

- Tế bào nhân sơ hay tế bào nhân thực có kích thước nhỏ hơn?

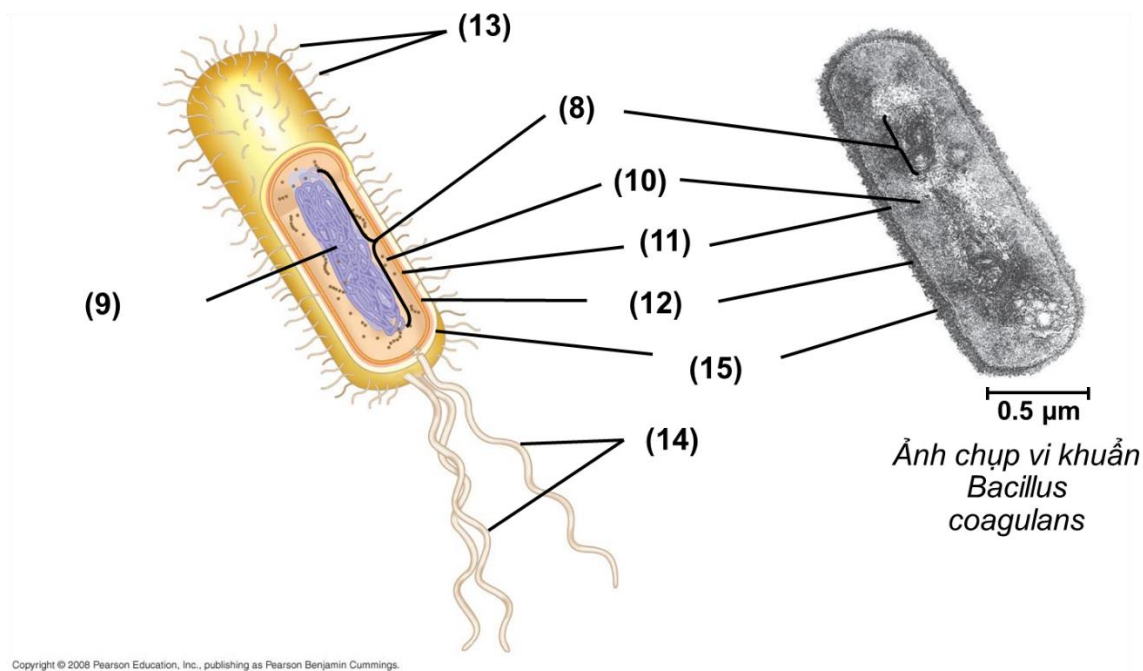
- Hãy so sánh tỉ lệ S/V giữa tế bào nhân sơ và tế bào nhân thực. Từ đó rút ra kết luận gì về quá trình trao đổi chất, sinh trưởng và sinh sản giữa tế bào nhân sơ và tế bào nhân thực?

.....

.....

Hoạt động 3. Tìm hiểu cấu tạo của tế bào nhân sơ

♦ Nghiên cứu SGK Sinh học 10, phần II/ tr.32-34, chú thích sơ đồ bên sau:



Sơ đồ cấu trúc điển hình của một trực khuẩn

(8)	(9)	(10)	(11)
(12)	(13)	(14)	(15)

♦ Nghiên cứu SGK Sinh học 10, phần II/ tr.32-34, hoàn thành bảng so sánh cấu trúc và chức năng các thành phần cấu tạo tế bào nhân sơ.

	Cấu trúc	Chức năng
Thành tế bào		
Màng sinh chất		

	Cấu trúc	Chức năng
Lông và roi		
Vỏ nhầy		
Tế bào chất		
Ribôxôm		
Vùng nhân		

Hoạt động 4. Tìm hiểu về phương pháp nhuộm Gram và hiện tượng kháng kháng sinh ở vi khuẩn

♦ Học sinh lựa chọn một trong hai vấn đề sau để tìm hiểu và báo cáo kết quả:

(I) Phương pháp nhuộm Gram và ý nghĩa của phương pháp này?

(II) Hiện tượng kháng kháng sinh và hậu quả của nó là gì?

Các nội dung học sinh cần tìm hiểu và làm rõ: khái niệm, thực trạng của vấn đề nghiên cứu, ý nghĩa và kết luận.

GHI NHỚ

- Tế bào là đơn vị cơ bản cấu tạo nên mọi cơ thể sống.
- Mọi tế bào đều được cấu tạo từ 3 thành phần: màng sinh chất, tế bào chất, nhân (ở tế bào nhân thực) hoặc vùng nhân (ở tế bào nhân sơ).
- Tế bào nhân sơ có kích thước nhỏ, chưa có nhân hoàn chỉnh, trong tế bào chất chỉ có ribôxôm, không có các bào quan có màng bao bọc.
- Thành tế bào vi khuẩn được cấu tạo chủ yếu từ peptidôglican. Thành tế bào quy định hình dạng của tế bào.
- Vùng nhân của tế bào nhân sơ thường chỉ chứa một phân tử ADN vòng duy nhất.